|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GDĐT HUYỆN ĐẠI LỘC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐẠI QUANG** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 52/KH-THĐQ | *Đại Quang, ngày 20 tháng 9 năm 2024* |

**KẾ HOẠCH PHỤ ĐẠO HỌC SINH**

**CHẬM PHÁT TRIỂN PHẨM CHẤT – NĂNG LỰC**

**Năm học 2024 – 2025**

Căn cứ thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định đánh giá HS tiểu học;

Căn cứ Hướng dẫn số 283/PGDĐT-TH ngày 09/8/2024 của Phòng GD&ĐT Đại Lộc, V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 30/KH-THĐQ ngày 09/9/2024 của trường TH Đại Quang về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025. Bộ phận chuyên môn đề ra kế hoạch cụ thể như sau:

**I. Mục đích và yêu cầu:**

***1. Mục đích :***

1.1 Nhìn nhận và khẳng định chất lượng học tập của học sinh Tiểu học, không có tình trạng học sinh “ngồi sai” lớp.

1.2. Làm cơ sở để quản lý việc dạy học theo đúng yêu cầu chỉ đạo của ngành, đảm bảo cho việc kiểm tra theo định kỳ đạt chất lượng.

1.3. Nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường và tinh thần trách nhiệm của giáo viên đối với học sinh có học lực chưa đạt yêu cầu (yếu, kém). Cải thiện tinh thần, thái độ học tập của học sinh, đồng thời đẩy mạnh công tác phối hợp giữa gia đình và nhà trường để giáo dục học sinh.

1.4. Tổ chức thực hiện việc rà soát nghiêm túc, trung thực nhưng nhẹ nhàng, tránh gây áp lực đối với học sinh được khảo sát.

1.5. Lập kế hoạch, nội dung để tổ chức phụ đạo nhằm đảm bảo kiến thức cho học sinh đạt kết quả phát triển phẩm chất, năng lực.

***2. Yêu cầu:***

- Bám sát mục tiêu, chương trình các môn học ở Tiểu học, giúp các em có kiến thức sâu sắc hơn, nâng cao hơn có trong chương trình hoặc bù đắp những kiến thức mà các em chưa đạt được. Không dạy kiến thức mới ngoài chương trình.

- Đề cao sự sáng tạo của HS, phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo của HS, phù hợp với đặc điểm của từng lớp học, từng môn học, bồi dưỡng khả năng tự học, rèn kĩ năng vận dụng lí thuyết vào thực tiễn, tác động đến tình cảm đem lại niềm vui hứng thú học tập của học sinh.

- Đảm bảo sự hấp dẫn ra đề nên lồng ghép các trò chơi, đố vui.

- Đảm bảo tính phù hợp đặc điểm tâm sinh lý của HS: ra đề phù hợp với khả năng của HS từ thấp đến cao, không quá cao.Tâm lí HS thích khen không thích chê, đông viên khuyến khích là chủ yếu.

**II. Nội dung kế hoạch:**

**1. Người thực hiện**

1.1. Đối với chuyên môn:

Lập kế hoạch chỉ đạo đến từng tổ chuyên môn thực hiện việc phụ đạo học sinh.

1.2.Đối với Tổ CM

Lập kế hoạch chỉ đạo đến từng giáo viên trong tổ thực hiện việc phụ đạo học sinh có kế hoạch phân công cụ thể.

2**. Đối tượng:** Học sinh đang học ở các khối lớp hiện tại nhưng có khả năng chưa đạt phẩm chất, năng lực.

**3. Cơ sở để xác định đối tượng chưa đạt phẩm chất, năng lực:** Có thể kết hợp hai cách như:

- Đối chiếu với số liệu, thông tin của việc bàn giao chất lượng của giáo viên ở năm học trước, đồng thời thu thập thông tin từ giáo viên đang chủ nhiệm lớp của năm học này. Riêng lớp 1, cần trao đổi với GVCN để xác định đối tượng và tiến hành kiểm tra trực tiếp học sinh đó.

- Quản lý nhà trường trực tiếp đến từng lớp và hỏi trong học sinh với nhau để biết thực tế.

**4. Nội dung khảo sát:**

Môn Tiếng Việt, môn Toán.

**5. Hình thức khảo sát:**

- Không thực hiện theo cách đồng loạt và quy mô đối với tất cả đối tượng học sinh/lớp.

- Quản lý của nhà trường tiến hành lần lượt, tuần tự theo từng lớp, khối lớp và thực hiện theo phương châm “nhẹ nhàng, tự nhiên” nhằm xác định rõ đối tượng học sinh yếu để có giải pháp khắc phục.

- Có thể thực hiện bài kiểm tra trên giấy theo yêu cầu hoặc trả lời trực tiếp với người khảo sát.

**6. Yêu cầu về nội dung khảo sát ở mỗi môn học:**

6.1 Đối với môn Tiếng Việt: Khảo sát đọc và khảo sát viết.

6.2 Đối với môn Toán: Khảo sát các nội dung cơ bản đã và đang học từ đầu năm học đến nay.

**III. Tổ chức thực hiện**

1.Hiệu trưởng chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức triển khai việc rà soát chất lượng học tập của học sinh tại trường mình quản lý đảm bảo đúng mục đích, yêu cầu đề ra.

2. Tổ trưởng chuyên môn phối hợp với GVCN khảo sát, lập danh sách học sinh và lập kế hoạch phụ đạo từng tháng, từng tuần cho HS. Biện pháp tổ chức thực hiện (chẳng hạn như: Phân công giáo viên đảm nhận, thời gian, địa điểm, nội dung phụ đạo theo từng đối tượng, các yêu cầu hỗ trợ khác, phân kỳ thời gian khảo sát, thẩm định của quản lý nhà nhà trường, nhìn nhận, góp ý giáo viên theo mỗi thời điểm, giáo viên phải nhận xét sự tiến bộ của HS, v.v...).

+ Nếu đối tượng là học sinh khuyết tật thì giáo viên phải lập hồ sơ để có cơ sở đánh giá theo yêu cầu quy định.

3. Bộ phận chuyên môn nhà trường phối hợp với TTCM thường xuyên kiểm tra việc phụ đạo của giáo viên .

Trên đây là Kế hoạch phụ đạo học sinh chậm phát triển năng lực, phẩm chất của trường Tiểu học Đại Quang năm học 2024– 2025./.

***Nơi nhận:* KT.HIỆU TRƯỞNG**

Các TTCM **PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Lưu VT

**Lê Văn Quảng**

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GDĐT HUYỆN ĐẠI LỘC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐẠI QUANG** | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**DANH SÁCH HỌC SINH PHỤ ĐẠO. KHỐI 1**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Lớp** | **Môn** | **Ghi chú** |
| 1 | Nguyễn Văn A | 1A | T+ TV | Viết được mà không đọc được |
| 2 |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |
| 5 |  |  |  |  |
| 6 |  |  |  |  |
| 7 |  |  |  |  |

*Đại Quang, ngày tháng năm 2024*

**Người lập bảng**

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GDĐT HUYỆN ĐẠI LỘC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐẠI QUANG** | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**DANH SÁCH HỌC SINH PHỤ ĐẠO. KHỐI 2**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Lớp** | **Môn** | **Ghi chú** |
| 1 | Nguyễn Văn A | 2A | T+ TV | Viết được mà không đọc được |
| 2 |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |
| 5 |  |  |  |  |
| 6 |  |  |  |  |
| 7 |  |  |  |  |

*Đại Quang, ngày tháng năm 2022*

**Người lập bảng**

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GDĐT HUYỆN ĐẠI LỘC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐẠI QUANG** | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**DANH SÁCH HỌC SINH PHỤ ĐẠO. KHỐI 3**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Lớp** | **Môn** | **Ghi chú** |
| 1 | Nguyễn Văn A | 3A | T+ TV | Viết được mà không đọc được |
| 2 |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |
| 5 |  |  |  |  |
| 6 |  |  |  |  |
| 7 |  |  |  |  |

*Đại Quang, ngày tháng năm 2022*

**Người lập bảng**

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GDĐT HUYỆN ĐẠI LỘC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐẠI QUANG** | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**DANH SÁCH HỌC SINH PHỤ ĐẠO. KHỐI 4**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Lớp** | **Môn** | **Ghi chú** |
| 1 | Nguyễn Văn A | 4A | T+ TV | Viết được mà không đọc được |
| 2 |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |
| 5 |  |  |  |  |
| 6 |  |  |  |  |
| 7 |  |  |  |  |

*Đại Quang, ngày tháng năm 2022*

**Người lập bảng**

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GDĐT HUYỆN ĐẠI LỘC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐẠI QUANG** | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**DANH SÁCH HỌC SINH PHỤ ĐẠO. KHỐI 5**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Lớp** | **Môn** | **Ghi chú** |
| 1 | Nguyễn Văn A | 5A | T+ TV | Viết được mà không đọc được |
| 2 |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |
| 5 |  |  |  |  |
| 6 |  |  |  |  |
| 7 |  |  |  |  |

*Đại Quang, ngày tháng năm 2022*

**Người lập bảng**